

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “Phương tiện giao thông đường thủy”

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 19/01 - 23/01/2026

Giáo viên thực hiện: Đỗ Minh Ngọc

Thứ hai ngày 19 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Đi bước dòn ngang trên ghế thể dục

TCVD: Chuyên bóng qua đầu

(Quyền 6- Quyền vui, giải trí)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết đi bước dòn ngang trên ghế thể dục. Biết vận động là một hình thức vui chơi, rèn luyện sức khỏe.
- Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo, sự nhanh nhẹn mạnh dạn, tự tin khi đi trên ghế thể dục
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Phòng tập sạch sẽ, 2 ghế thể dục, xắc xô
- Bóng đủ số lượng cho trẻ chơi trò chơi, 4 rô to
- Mô hình phương tiện giao thông
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho giờ học.

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Cô và trẻ trò chuyện về chủ đề
- Cho trẻ làm những chú lái thuyền đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau, sau đó về đội hình 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung.

2. Trọng động

a. Tập BTPTC: (2lx8n) (Quyền 6- Quyền vui, giải trí)

- Tay: Đánh hai tay ra hai phía trước, sau

- Bụng: Đứng cúi về trước
- Chân: Nâng cao chân, gập gối
- Bật: Bật tiến về trước

+ ĐTNM: Chân

+ Các con có thích được chơi và vận động ko?

+ Khi vui chơi, vận động giúp cơ thể chúng mình ntn?

-> Khi chơi vận động như thế này các con đang thực hiện quyền vui chơi, giải trí để phát triển toàn diện.

b. VĐCB: “Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục”

- Cô đưa ghế ra và hỏi trẻ với ghế này chúng mình sẽ tập được những vận động gì?

- Cô giới thiệu vận động cơ bản “Đi bước dồn ngang trên ghế thể dục”

- Cô cho 1 trẻ lên tập mẫu và cho trẻ nhận xét, cô nx

+ Cô tập mẫu lần 1: Ko phân tích

+ Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác

- TTCB : Cô đứng quay người bàn chân đặt ngang ghế, 2 tay chống hông trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh “ bước” mắt nhìn xuống ghế, bước chân phải sang ngang một bước sau đó thu chân trái về sát chân phải, tiếp tục bước như vậy cho đến đầu ghế bên kia, khi đi cô phối hợp tay chân nhịp nhàng mắt nhìn thẳng, đầu không cúi, khi đi hết ghế cô bước xuống và về cuối hàng đứng.

+ Trẻ thực hiện:

- Lần 1: Cô cho lần lượt 2 trẻ ở 2 đầu hàng lên tập cho đến hết. (Cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ)

- Lần 2: Cho 2 đội tập kết hợp thi đua (Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ thực hiện)

- Hỏi lại trẻ tên vận động

- Mời 1 trẻ lên thực hiện lại

c. TCVD: Chuyển bóng qua đầu

- Cô nêu tên trò chơi

+ Hỏi trẻ cách chơi, luật chơi

- Cô nói lại cách chơi và luật chơi:

+ Cách chơi: Hai đội đứng thành hàng dọc khi có hiệu lệnh bạn đứng đầu hàng truyền bóng cho bạn đằng sau bạn đằng sau đỡ bóng truyền cho bạn tiếp theo cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng, bạn cuối cùng cầm bóng chạy nhanh lên đầu hàng, Đội nào chuyền được nhiều bóng là đội chiến thắng.

+ Luật chơi: Đỡ bóng bằng hai tay, không chạm vào tay bạn, không làm rơi bóng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 -3 lần. Nhận xét sau mỗi lần chơi.

3. Hồi tĩnh:

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh phòng tập.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ ba ngày 20 tháng 01 năm 2026

PTNT

- Khám phá nguyên liệu làm bè nổi (E2,E3)

Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp - (MĐ liên hệ)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Trẻ biết tên gọi, tính chất của một số các nguyên vật liệu làm bè nổi: chai lọ nhựa, cuống bèo, bẹ chuối, bìa carton, vải dạ,..
Biết công dụng của bè nổi, biết được quyền bày tỏ ý kiến của mình thông qua hoạt động khám phá nguyên liệu làm bè nổi.

2. Công nghệ:

- Trẻ có kĩ năng thao tác với đồ dùng: bảng ghi chép, bút dạ, ghim bấm, giá đỡ tranh, ống hút, kéo, băng dính,...để khám phá,

tìm hiểu về các nguyên vật liệu để làm bè nổi

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu để làm bè nổi.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kỹ năng đo khoảng cách, đếm số lượng nguyên liệu, chiều dài, rộng để tạo ra bè nổi

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ kết quả

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện

II. CHUẨN BỊ

- Nguyên liệu: Chai, lọ nhựa, cuống bèo, ống hút, bìa cát tông, giấy bóng, bẹ chuối, que, băng dính

+ Bút dạ, kéo, ghim bấm, băng dính, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rổ đựng nguyên vật liệu.

II. QUY TRÌNH

***E1: Gắn kết** (Thực hiện vào giờ hđc thứ 2 ngày 19/01/2026)

- Thực hiện E2, E3:

***B1: Thu hút**

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.

- Cô cho trẻ xem lại video về 1 số ptgt trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về dự án khám phá các nguyên liệu để làm bè nổi, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm bè nổi và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm bè nổi

- Trẻ vừa xem video, cô đưa ra câu hỏi cho trẻ dự đoán hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

***E2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay làm thí nghiệm?

- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con, yêu cầu những gì về chất liệu làm bè nổi?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+ TC1: Nguyên liệu phải nổi được trên mặt nước.

+ TC2: Nguyên liệu phải chắc chắn.

+ TC3: Nguyên liệu không bị ngấm nước.

- Làm thế nào để biết đồ dùng có nổi được trên mặt nước hay không?
- Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi thí nghiệm?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.
- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về 4 nhóm để khám phá. (Cô bao quát hướng dẫn trẻ)

***E3: Giải thích**

- Cô mời lần lượt từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.
(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).
- + Nhóm con đã lựa chọn những nguyên vật liệu gì để làm bè nổi?
- + Vì sao các con lại lựa chọn những nguyên liệu này?
- + Các nhóm khác có ý kiến phản biện gì cho nhóm này không?
- + Qua hoạt động chia sẻ kết quả của các nhóm, các con được thể hiện những quyền gì? Các con cần tiếp tục làm gì để thể hiện rõ những quyền đó?
- => Cô khái quát lại kết quả của các nhóm đã lựa chọn ra được nguyên vật liệu thích hợp để làm bè nổi và đang thể hiện quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp của mình.

***E4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm bè nổi sau tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm bè nổi không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được bè nổi.

***E5: Đánh giá**

- Qua hoạt động khám phá nguyên liệu làm bè nổi hôm nay các con được thể hiện những quyền gì?
- Khi được thể hiện những quyền đó các con cảm thấy như thế nào?
- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.
- Hẹn trẻ làm bè nổi vào buổi chiều thứ 6/23/01/2026

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 4 ngày 21 tháng 01 năm 2026

**PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Số 8 (T2)**

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Ôn nhận biết số lượng 8. Trẻ nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 8, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 8
- Rèn cho trẻ kỹ năng tạo nhóm và đếm đến 8, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 8
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 8 ca nô, 8 thuyền buồm, thẻ số từ 1-8
- Hình ảnh về các PTGT (tàu thủy, thuyền buồm, ca nô) trong lớp có số lượng là 8.
- Mỗi trẻ 1 tranh A4 về các PTGT đường thủy, bút màu cho trẻ chơi trò chơi
- Nhạc bài hát “ Em đi chơi thuyền”

III. TIẾN HÀNH:

1. Ôn tập nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 8 - số 8

- Cô cho trẻ đi siêu thị mua các loại PTGT.
- Cô cho trẻ đếm các PTGT: Thuyền thúng, tàu thủy, thuyền buồm...
- Yêu cầu trẻ thêm cho đủ mỗi nhóm có 8 loại vào những nhóm còn thiếu
- Trẻ chọn thẻ số 8 đặt cạnh các nhóm các PTGT.

2. Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 8, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 8

- Tặng cho mỗi trẻ 1 rô đồ dùng và 1 bảng gài.
- Cho trẻ lấy rô đồ dùng và bảng gài về chỗ ngồi.
- + Hỏi trẻ: Trong rô có gì? (Ca nô, thuyền buồm và thẻ số)
- Hãy xếp hết số thuyền buồm ra bảng xuống phía dưới và xếp theo thứ tự hàng ngang từ trái sang phải (xếp 8 chiếc chiếc ca nô lên phía trên xếp thành hàng ngang từ trái qua phải (xếp tương ứng 1-1)
- Trẻ nhận xét nhóm thuyền buồm và ca nô như thế nào với nhau? Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn? Và ít hơn là mấy?
- Cô cho trẻ kiểm tra từng nhóm.
- Muốn bằng nhau phải làm như thế nào? Trẻ nêu nhiều cách
- Cô cho trẻ thêm 1 chiếc ca nô. Cho trẻ nx? Và kiểm tra lại số thuyền thúng và ca nô, đặt số tương ứng.
- 8 ca nô bớt 1 ca nô còn mấy ca nô. So sánh số lượng thuyền thúng và ca nô, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào? Cho trẻ thêm 1 ca nô, nhận xét, đếm
- Cho trẻ bớt 2 ca nô. So sánh thuyền thúng và ca nô, đặt số tương ứng. Trẻ thêm, kiểm tra, đếm
- Trẻ bớt 3 ca nô? So sánh hai nhóm, đặt thẻ số (8 bớt 3 còn 5). Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- Tương tự như vậy cho trẻ thêm, bớt, thêm, bớt 5,6,7.
- Cho trẻ bớt dần số lượng ca nô và thuyền thúng, vừa bớt vừa đếm. Cát rô đồ dùng và bảng gài.

3. Luyện tập

*TC: *Thuyền về bến*

- Cô chia trẻ làm 2 đội thi đua chèo thuyền đưa ca nô và thuyền thúng về bến cho đủ số lượng là 8
- Cô kiểm tra, nhận xét, khen trẻ

*TC: *Khoanh nhóm*

- Cô chia trẻ thành 3 nhóm
- Mỗi trẻ 1 tờ A4 có các bài tập, yêu cầu trẻ đếm, khoanh các nhóm có số lượng 8 và tô màu số 8.
- Cô kiểm tra nhận xét và khen trẻ.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ năm ngày 22 tháng 01 năm 2026

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ “Thuyền giấy”

Sell: Lòng ghép

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ hiểu nội dung biết đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện cử chỉ, giọng điệu, niềm vui, ước mơ, sự hồn nhiên của bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc thơ diễn cảm thể hiện được tình cảm của bài thơ, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Giáo dục trẻ đi đúng luật khi tham gia giao thông. Trẻ hoạt động tích cực.

II. CHUẨN BỊ:

- Hình ảnh tranh minh họa bài thơ: “Thuyền giấy” trên máy tính
- Nhạc bài hát: “Em đi chơi thuyền”

III. TIẾN HÀNH

1. Gây hứng thú

- Cô cho trẻ chơi trò chơi: “Tập tầm vông”

- Cô ra chiếc thuyền giấy và hỏi trẻ
- + Cô có gì? Chiếc thuyền này của cô được làm bằng chất liệu gì?
- + Các con đã được gấp thuyền giấy chưa?
- + Khi chơi thuyền giấy con cảm thấy thế nào?
- + Bạn nào biết bài thơ gì nói về chiếc thuyền giấy?
- + Đó là bài thơ gì? Do ai sáng tác?

2. Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ: “Thuyền giấy” – (Phạm Hồ)

- Cô cho 1 trẻ đọc bài thơ. Các bạn nx, cô nx
- Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ ánh mắt, điệu bộ
- Giới thiệu với trẻ nhịp đọc và ngữ điệu khi thể hiện bài thơ: Bài thơ thể hiện tình cảm của bạn nhỏ với chiếc thuyền giấy được thả xuống dòng nước trôi như hòa mình với chiếc thuyền ấy nên đọc với giọng hồn nhiên, tình cảm dí dỏm.
- Cô đọc lần 2 kết hợp với hình ảnh minh họa trên máy tính

** Đàm thoại:*

- + Bài thơ “Thuyền giấy” của tác giả nào?
 - + Bài thơ nhắc đến phương tiện giao thông nào?
 - + Khi bé thả thuyền xuống nước thì thuyền như thế nào?
 - + Con thuyền mà bạn nhỏ thả xuống nước có màu gì?
 - + Khi nhìn con thuyền trôi bạn nhỏ đã tưởng tượng ra điều gì?
 - + Bạn nhỏ đã làm gì khi thuyền trôi? Cảm xúc của bạn ntn?
 - + Sự vui thích của bé được thể hiện qua câu thơ nào?
 - + Khi đọc thì thể hiện giọng đọc như thế nào?
- > Giáo dục trẻ khi đi tàu thuyền không được thò đầu, thò tay ra ngoài; khi đi ra ao hồ sông suối phải có người lớn đi kèm để đảm bảo an toàn.

** Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ:*

- Cô cho cả lớp đọc thơ.
- Thi đua các tổ, nhóm, đọc diễn cảm bài thơ (Cô chú ý sửa sai, sửa ngọng, động viên khuyến khích trẻ đọc thể hiện giọng đọc, cử chỉ điệu bộ).
- Cô cho nhóm bạn tại, bạn gái đọc luân phiên
- Cô mời 1 trẻ lên đọc diễn cảm, nói tên tác giả, tên bài thơ.

3. Kết thúc.

- Cho trẻ hát bài “Những lá thuyền ước mơ”

Đánh giá trẻ cuối ngày

Thứ sáu, ngày 23 tháng 01 năm 2026

PTTC&KNXH

- Làm bè nổi (EDP)

Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu, Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp (MĐ toàn phần)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S- Khoa học: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, tính chất của bè nổi và chất liệu tạo ra bè nổi. Trẻ biết nội dung một số quyền được giáo dục học tập, phát triển năng khiếu được tiếp cận thông tin và tham gia hoạt động xã hội, được bày tỏ ý kiến của mình

trong hoạt động làm bè nổi.

2.T- Công nghệ: Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ để tạo ra bè nổi (Lọ sữa, lọ nhựa, chai, ống nút, cuống bèo, cuống chuối, dây buộc, que, băng dính 2 mặt, thước kẻ, kéo ...)

3.E- Kỹ thuật: Trẻ có kỹ năng sử dụng quy trình thiết kế kỹ thuật để tạo ra chiếc bè nổi (các kỹ năng đo, cắt, vẽ theo ý thích, dán, buộc...)

4.M- Toán học: Trẻ biết vận dụng kỹ năng đo, đếm, viết số tương ứng, hình dạng, quy luật đối xứng để tạo ra bè nổi.

5. A- Nghệ thuật: Trẻ biết trang trí tạo ra chiếc bè nổi, màu sắc hài hòa.

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe, hiểu, biểu đạt, chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.

7. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Các nguyên liệu: Lọ sữa, lọ nhựa, chai, ống nút, cuống bèo, cuống chuối, dây buộc, que, băng dính 2 mặt, thước kẻ, keo, kéo giấy vẽ thiết kế

- Video cô và trẻ chuẩn bị cho hoạt động làm bè nổi

- 3 bảng thiết kế của 3 nhóm.

- Một số đồ dùng khác hỗ trợ cho tiết học

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

***Bước 1. Hỏi** (Chiều thứ 5/22/01/2026)

- Cô và trẻ hát bài hát “Em đi chơi thuyền”

+ Hỏi trẻ: Bài hát nói về cái gì?

+ Ngoài thuyền còn có những phương tiện nào? tàu bè có kiểu dáng ra sao?

+ Tàu bè giúp chúng ta những gì?

- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu để làm bè nổi...(Cô mở video - vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video)

+ Vậy để làm được bè nổi chúng mình cần đảm bảo tiêu chí gì?

- Cô và trẻ thống nhất tiêu chí:

+ TC1: Nổi được trên mặt nước

+ TC2: Chở được đồ vật

+ TC3: Chắc chắn và đẹp

***Bước 2. Tưởng tượng** (Thực hiện vào HĐC thứ 5/22/01/2026)

- Hỏi trẻ về ý tưởng làm bè nổi?
- + Chúng mình biết gì về bè nổi?+ Làm bè nổi cm làm như thế nào?
- + Vậy để làm bè nổi cần chuẩn bị những nguyên vật liệu gì?
- + Chúng mình sẽ trang trí chiếc bè nổi như thế nào?
- + Vừa rồi các con đã được nghe các bạn bày tỏ ý kiến và được nói nên ý tưởng của mình chúng là đang tham gia hoạt động gì?
- + Hoạt động đó giúp các con thể hiện những quyền gì?... Mỗi chúng ta ai cũng có quyền được tiếp cận những thông tin và tham gia hoạt động xã hội được bày tỏ và nói nên ý kiến của mình thông qua các hoạt động.

***Bước 3. Lập kế hoạch** (Thực hiện vào HĐC thứ 5/22/01/2026)

- Cô cho trẻ về nhóm thảo luận, chia sẻ ý kiến về việc làm bè nổi. Thống nhất và vẽ bản thiết kế của nhóm mình.
- Trẻ sử dụng bút dạ, phấn, màu, giấy để cùng nhau vẽ bản thiết kế đẹp nhất làm chung cho cả nhóm
- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô khuyến khích trẻ sáng tạo ra nhiều hình thức khác nhau
- Hỏi trẻ:
 - + Vừa rồi các con đã làm gì? + Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm bè nổi?
 - + Tại sao con lại sử dụng nguyên liệu đó? + Con thích làm bè dài hay bè ngắn?
 - + Khi làm xong con muốn gửi tặng chiếc bè cho ai?
 - + Muốn bản thiết kế đẹp khi vẽ các con chú ý điều gì?
 - + Khi chúng mình được tham gia vẽ và thể hiện ý tưởng của chúng mình phát triển năng khiếu gì?
 - + Và khi đó là chúng mình đang được tham gia quyền gì?
 - + Các con cần tiếp tục làm gì để thể hiện những quyền đó?
- > Mỗi bạn nhỏ đều có quyền được học tập và phát triển năng khiếu. Vì vậy Khi chúng mình được cùng nhau thảo luận, bàn bạc và cùng thiết kế chiếc bè nổi cho nhóm mình thì các con đã được tham gia Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp.

***Bước 4: Chế tạo**

- + Hỏi trẻ về dự án hôm trước cô cháu mình thống nhất làm gì?
- Cô cho trẻ xem video quay lại một số hoạt động của cô và trẻ chuẩn bị cho hoạt động làm bè nổi. Vừa cho trẻ xem cô vừa trò chuyện với trẻ theo nội dung video.
- Cô cho trẻ nhắc lại các tiêu chí để làm bè nổi mà hôm trước cô và trẻ đã thống nhất.
- + TC1: Nổi được trên mặt nước

- + TC2: Chở được đồ vật
 - + TC3: Chắc chắn và đẹp
 - Mời trẻ về nhóm có dụng cụ để làm theo bản thiết kế của nhóm
 - Trẻ thảo luận nhóm, phân công công việc cho các thành viên trong nhóm.
 - Cho trẻ thực hiện làm bè nổi theo bản thiết kế của nhóm (Trong quá trình trẻ làm cô đi đến các nhóm quan sát, động viên và hỗ trợ trẻ khi cần thiết).
 - Trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm, giới thiệu với bạn về bản thiết kế và sản phẩm đã làm ra.
 - Cho trẻ kiểm tra bè nổi có đạt các tiêu chí đã đưa ra không?- so sản phẩm với bản thiết kế?
 - Cô đưa câu hỏi dự kiến: + Tại sao lại chọn nguyên liệu làm bè nổi là chai (lọ, bẹ chuối, cuống bèo, ống nút)?
 - + Sản phẩm đã đúng với bản thiết kế chưa?
 - + Chiếc bè có chở được đồ không? Có chắc chắn không?
 - + Khi làm bè nổi nhóm các con có gặp khó khăn gì không?
 - + Các con đã giải quyết thế nào để làm được?
 - Cho các nhóm mang bè thả xuống nước thử nổi
 - Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn.
 - + Các con vừa được tham gia hoạt động gì?
 - + Con cảm thấy như thế nào khi làm việc cùng các bạn?
 - + Nhóm con đã lắng nghe nhau ra sao?
 - + Qua hoạt động làm bè nổi con đã được thể hiện quyền gì?
 - Cô khuyến khích các nhóm đưa ra câu hỏi cho nhóm bạn và trẻ phản biện các câu hỏi của các bạn. Mỗi chúng ta ai cũng có quyền được học tập thông qua mọi người xung quanh và được phát triển năng khiếu thông qua các hoạt động.
- *Bước 5. Cải tiến**
- Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến, thay đổi gì cho bè nổi thêm đẹp hơn, chắc chắn hơn?
 - > Cô khái quát, động viên khen trẻ: Khi chúng mình được thoải mái, tự do trao đổi hoặc đưa ra những nhận xét, cải tiến mới cho chiếc bè nổi thì chúng ta đang được thể hiện quyền gì vậy? (Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp)

Đánh giá trẻ cuối ngày:

NGƯỜI DUYỆT

HPCM:



Nguyễn Thị Tâm

NGƯỜI SOẠN

Đỗ Thị Minh Ngọc

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 20:41 19/01/2026
bởi Đỗ Thị Minh Ngọc (31313303_Ngocdtm) - Trường Mầm non An Thẳng